

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 194/2017/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017 giữa:

-Bà Võ Thị Kim A; sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số nhà 04, đường Ph, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

-Ông Trần Trung T; sinh năm 1979.

Địa chỉ Số nhà 14, đường H, thị trấn D, huyện D, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Võ Thị Kim A và ông Trần Trung T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về nuôi con chung: Giao hai con chung Trần Đình Kh, sinh ngày 19-5-2004 và Trần Thị Yến Nh, sinh ngày 09-7-2006 cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Trung T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn và thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

-Về án phí: Bà Võ Thị Kim A chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã tạm nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0003010 ngày 04-10-2017 của chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh. Trả lại cho bà Võ Thị Kim A số tiền thừa sau khi trừ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện D;
- UBND thị trấn D;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Toàn

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

QUYẾT ĐỊNH
SỬA CHỮA, BỔ SUNG QUYẾT ĐỊNH SƠ THẨM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH, TỈNH LÂM ĐỒNG

Xét cần sửa chữa, bổ sung quyết định do lỗi về chính tả trong quyết định số: 47/2018/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh giữa:

Nguyên đơn:

- Bà Võ Thị Kim Ân; sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số nhà 04, đường Phan Huy Chú, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn:

- Ông Trần Trung Tính; sinh năm 1979.

Địa chỉ Số nhà 14, đường Hoàng Hoa Thám, thị trấn Di Linh, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa chữa, bổ sung quyết định số: 47/2018/QĐST-HNGĐ ngày 10 tháng 4 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Di Linh như sau:

Tại dòng thứ 1, 2 từ trên xuống, trang 2 của quyết định đã ghi: “2004 và Trần Thị Yến Nhi, sinh ngày 09-7-2006 cho bà Ân trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Trần Trung Tính không phải cấp dưỡng nuôi con”.

Nay sửa chữa, bổ sung như sau: “2004 và Trần Thị Yến Nhi, sinh ngày 09-7-2006 cho ông Trần Trung Tính trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Võ Thị Kim Ân không phải cấp dưỡng nuôi con”.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Di Linh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc Toàn

